

Số: 628/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 30 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh
được chuẩn hóa trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi
chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2025; Luật sửa đổi một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 30/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1540/QĐ-BTP ngày 06/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng của Bộ Tư pháp; Quyết định số 2434/QĐ-BTP ngày 26/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng của Bộ Tư pháp; Quyết định số 1170/QĐ-BTP ngày 15/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng của Bộ Tư pháp; Quyết định số 228/QĐ-BTP ngày 27/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 25/TTr-STP ngày 21/3/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục gồm **12** thủ tục hành chính cấp tỉnh được chuẩn hóa trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp.

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

1. Văn phòng UBND tỉnh đăng tải nội dung Quyết định lên trang Văn bản pháp luật của tỉnh theo địa chỉ: <http://qppl.vpubnd.quangnam.vn> để các cơ quan, đơn vị, địa phương truy cập, tải về triển khai thực hiện.

2. Sở Tư pháp có trách nhiệm:

- Hoàn chỉnh đầy đủ, chính xác nội dung cấu thành thủ tục hành chính, cập nhật lên Trang thông tin điện tử của Sở; đồng thời, gửi về Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông (kèm bản mềm đến địa chỉ email: congpc2@quangnam.gov.vn và binhtt@quangnam.gov.vn), Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam chậm nhất **03** ngày làm việc kể từ khi Quyết định này có hiệu lực để đăng tải công khai và niêm yết dữ liệu đúng theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, hoàn thiện quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (*nếu có sự thay đổi*) trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để thiết lập quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin Một cửa điện tử tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Bãi bỏ mục XVII phần A tại Danh mục thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 3534/QĐ-UBND ngày 23/11/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Bãi bỏ Quyết định số 2080/QĐ-UBND ngày 28/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc: Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- VPCP (Cục KSTTHC);
- Bộ Tư pháp;
- Ban Chỉ đạo CCHC&CĐS tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP; PCVP-Lê Ngọc Quảng;
- Trung tâm QTI;
- Lưu: VT, TTPVHCCQN, NCKS.

I:\Dropbox\CÔNG2023\QUYETDINH\LDTBXH\2303- QĐ côngbỏTTHC33.docx

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ Quang Bửu



Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA TRONG LĨNH VỰC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ TƯ PHÁP

(Ban hành kèm theo Quyết định số 628/QĐ-UBND ngày 30/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam)

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
1	2.000977.00 0.00.00.H47	Thủ tục lựa chọn, ký hợp đồng với Luật sư	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.	- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ, Tổ đánh giá luật sư phải hoàn thành việc đánh giá. Trường hợp cần thiết, có thể kéo dài thời gian đánh giá nhưng không quá 05 ngày làm việc. - Trung tâm Trợ giúp pháp lý có trách nhiệm thông báo kết quả lựa chọn đến các luật sư đã nộp hồ sơ. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày thông báo, luật sư được lựa chọn có trách nhiệm ký hợp đồng với Trung tâm	Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước (73 Phan Châu Trinh, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam)	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017. - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý. - Thông tư số 03/2021/TT-BTP ngày 25/5/2021 của Bộ Tư pháp sửa đổi Thông tư 08/2017/TT-BTP hướng dẫn Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý; Thông tư 12/2018/TT-BTP hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý
2	2.000970.00 0.00.00.H47	Thủ tục lựa chọn, ký hợp đồng với tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.	- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ, Tổ đánh giá luật sư phải hoàn thành việc đánh giá. Trường hợp cần thiết, có thể kéo dài thời gian đánh giá nhưng không quá 05 ngày làm việc.	Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước (73 Phan Châu Trinh, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam)	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017. - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý.

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
				- Sở Tư pháp có trách nhiệm thông báo kết quả lựa chọn đến các luật sư đã nộp hồ sơ. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày thông báo, luật sư được lựa chọn có trách nhiệm ký hợp đồng với Sở Tư pháp.			- Thông tư số 03/2021/TT-BTP ngày 25/5/2021 của Bộ Tư pháp sửa đổi Thông tư 08/2017/TT-BTP hướng dẫn Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý; Thông tư 12/2018/TT-BTP hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý
3	2.000954.00 0.00.00.H47	Thủ tục cấp lại Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.	05	Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước (73 Phan Châu Trinh, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam)	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017. - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý.
4	2000840.00 0.00.00.H47	Thủ tục chấm dứt đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính	03	Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước (73 Phan Châu Trinh, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam)	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017. - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý.
5	2.000829.00 0.00.00.H47	Thủ tục yêu cầu trợ giúp pháp lý	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính	Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, người tiếp nhận yêu cầu phải kiểm tra các nội dung có liên quan đến yêu cầu trợ giúp pháp lý và trả lời ngay cho người yêu cầu về việc hồ sơ đủ điều kiện để thụ	Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, Chi nhánh của Trung tâm. tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017. - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý.

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
				lý hoặc phải bổ sung giấy tờ, tài liệu có liên quan.			- Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý. - Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ Tư pháp bãi bỏ một số nội dung tại các thông tư trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý, hộ tịch do Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành.
6	2.000587.00 0.00.00.H47	Thủ tục cấp thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính	07	Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước (73 Phan Châu Trinh, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam)	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017. - Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý. - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý. - Thông tư số 03/2021/TT-BTP ngày 25/5/2021 của Bộ Tư pháp sửa đổi Thông tư 08/2017/TT-BTP hướng dẫn Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý; Thông tư 12/2018/TT-BTP hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
							pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý
7	2.000518.00 0.00.00.H47	Thủ tục cấp lại thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính	07	Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước (73 Phan Châu Trinh, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam)	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017. - Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý. - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý.
8	2.000596.00 0.00.00.H47	Thủ tục đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính	07	Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước (73 Phan Châu Trinh, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam)	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017. - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý.
9	1.001233.00 0.00.00.H47	Thủ tục thay đổi nội dung Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính	05	Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước (73 Phan Châu Trinh, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam)	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017. - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý.
10	2.000592.00 0.00.00.H47	Thủ tục giải quyết kiếu nại về trợ giúp pháp lý	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua	- Đối với người đứng đầu tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được khiếu nại.	- Người đứng đầu của tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý. - Giám đốc Sở Tư pháp	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017. - Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
			dịch vụ bưu chính	- Đối với Giám đốc Sở Tư pháp: 15 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại.			vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý.
11	2.001680.00 0.00.00.H47	Thủ tục rút yêu cầu trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính	Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, Chi nhánh của Trung tâm. tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý hoặc đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý.	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017. - Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý. - Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ Tư pháp bãi bỏ một số nội dung tại các thông tư trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý, hộ tịch do Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành.
12	2.001687.00 0.00.00.H47	Thủ tục thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính	03	Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh, Chi nhánh của Trung tâm, tổ chức ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý, tổ chức đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý.	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017. - Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý. - Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ Tư pháp bãi bỏ một số nội dung tại các thông tư trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý, hộ tịch do Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành